

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ PLEIKU  
TỈNH GIA LAI**

Bản án số: 118/2022/HSST

Ngày: 31-8-2022

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PLEIKU, TỈNH GIA LAI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

**Thẩm Phán - Chủ tọa phiên tòa:** Ông Lê Văn Nhân

**Các Hội thẩm nhân dân:** Bà Phạm Thị Kim Loan.

Bà Nguyễn Thị Bích Vân.

**Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:** Bà Trần Thị Ngọc Hà – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai.

**Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Pleiku tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa:** Ông Trịnh Nguyễn Thanh An - Kiểm sát viên

Ngày 31 tháng 8 năm 2022, tại Hội trường Tòa án nhân dân thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 109/2022/HSST ngày 29 tháng 7 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 135/2022/QĐXXST-HS ngày 15-8-2022 đối với bị cáo:

**TRƯƠNG CÔNG T**, sinh năm 1990 tại Gia Lai.

Nơi cư trú: Tổ 2, phường I, thành phố P, tỉnh G; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; cha Trương Ngọc S (đã chết) và mẹ Nguyễn Thị M, sinh năm 1965. Hiện mẹ bị cáo trú tại tổ 2, phường I, thành phố P, tỉnh G; bị cáo **có vợ là Lê Phương O, sinh năm 1990** và có 02 người con, **sinh năm 2013 và năm 2019**; vợ và con trú tại: Tổ 2, phường I, thành phố P, tỉnh G.

Tiền án; tiền sự: không.

Hoạt động bản thân: Ngày 08/9/2014, bị Tòa án nhân dân TP.Pleiku, tỉnh Gia Lai xử phạt 02 năm tù về tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*” (theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi, bổ sung năm 2009), tại Bản án số 124/2014/HS-ST); chấp hành án tại Trại giam Gia Trung - Bộ Công an. Ngày 29/11/2015, chấp hành xong hình phạt tù. Lần bị kết án này, bị cáo đã được xóa án tích.

Bị cáo **TRƯƠNG CÔNG T** bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 02/3/2022 cho đến nay. Hiện bị cáo đang tại ngoại. Có mặt tại phiên tòa.

**Bị hại:**

- Anh Nguyễn Mạnh T, sinh năm 1996; địa chỉ: 92 L, phường T, thành phố P, tỉnh G. Vắng mặt.

**Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:**

- Công ty Cổ phần Suntaxi Gia Lai

*Người đại diện theo ủy quyền:* Ông Nguyễn Quang H, sinh năm 1964; địa chỉ: Tổ 3, phường H, thành phố P, tỉnh G. Vắng mặt.

- Anh Nguyễn Hoàng T, sinh năm 1988; địa chỉ: Tổ 6, phường Y, thành phố P, tỉnh G. Vắng mặt.

- Anh Nguyễn Việt T, sinh năm 1992; địa chỉ: Làng Nha H, xã Chư Á, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt.

- Chị Lê Phương O, sinh năm 1990; địa chỉ: 92 L, phường T, thành phố P, tỉnh G. Có mặt.

- Bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1965; địa chỉ: 92 L, phường T, thành phố P, tỉnh G. Có mặt.

- Anh Bùi Hoàng G, sinh năm 1992; địa chỉ: Tổ 5, phường T, thành phố P, tỉnh G. Vắng mặt.

***Người làm chứng.***

- Chị Vi Thị Diễm T, sinh năm 1992; địa chỉ: Tổ 5, phường T, thành phố P, tỉnh G; Vắng mặt.

## **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có tại hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

1. Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Trên cơ sở kết quả điều tra, xác định được như sau:

TRƯỜNG CÔNG T là người đã bị kết án về tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*” và đã được xóa án tích; Từng có vợ là Lê Phương O. Chị O và anh Phạm Văn S có quen biết và xảy ra mâu thuẫn trên mạng xã hội với chị Huỳnh Thị Kim D. Khoảng 21 giờ ngày 28/10/2021, ông Nguyễn Hoàng T2 rủ anh Nguyễn Việt T cùng các anh H và H1 đến số nhà 92 đường L, phường T, TP.P tìm gặp chị O để giải quyết mâu thuẫn giữa chị O, anh S và chị D. H gọi xe ô tô taxi biển số 81A-098.12 do anh Nguyễn Mạnh T điều khiển, chở cả nhóm đến số nhà 92 đường L tìm chị O. Khi đến nơi, T, T2, H, H2 yêu cầu anh T3 dừng xe và chờ ở ngoài, còn cả nhóm đi vào trong nhà thì gặp chị O, anh S, bà Nguyễn Thị M, anh Bùi Hoàng G và chị Vi Thị Diễm T4. T2 to tiếng rồi xông vào đánh anh S, thì S bỏ chạy; chị O và anh G can ngăn thì bị T2 và H đánh, nhưng chỉ bị thương tích nhẹ. Chị O gọi điện thoại nói cho T biết về việc T1 dẫn người đến nhà đánh anh Sang và chị O, thì T liền điều khiển xe ô tô bán tải nhãn hiệu Ford, loại xe Ranger, biển số 81C-147.19 chạy về số nhà 92 đường L. Khi T vừa về đến nơi, thì thấy T1, T5, H và H2 đang lên xe taxi 81A-098.12 do anh T3 điều khiển rời đi, nên T điều khiển xe ô tô 81C-147.19 đuổi theo. Sợ giữa T và nhóm T1 xảy ra mâu thuẫn, đánh nhau, nên anh G điều khiển xe ô tô bán tải nhãn hiệu Toyota, loại xe Hilux, biển số 81C-039.52 chở chị O và chị T4 chạy theo sau xe T. Khi đuổi đến trước số nhà 04 đường TT, phường I, TP.P, lúc này khoảng 22 giờ cùng ngày, T điều khiển xe ô tô 81C-147.19 tông thẳng vào sau đuôi xe ô tô taxi 81A-098.12, làm xe taxi quay ngang đường và dừng lại, đầu xe hướng vào lề đường trái. T tiếp tục điều khiển xe

ô tô 81C-147.19 tông thêm 01 lần nữa vào bên trái của xe ô tô taxi 81A-098.12, làm cả hai xe đều bị hư hỏng. Vừa lúc này, anh G điều khiển xe ô tô 81C-039.52 đi đến và vượt lên phía trước các xe ô tô 81A-098.12, 81C-147.19, đồng thời dùng điện thoại di động gọi trình báo vụ việc cho Cảnh sát 113. Nhóm của Tiến xuống xe taxi, chạy đến định đánh T và anh G, nên T và anh G điều khiển các xe ô tô 81C-147.19, 81C-039.52 bỏ chạy khỏi hiện trường. Đối với anh T3, đến sáng ngày 29/10/2021 thì đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an TP.Pleiku trình báo về việc xe taxi 81A-098.12 bị tông làm hư hỏng. Cơ quan điều tra đã tạm giữ xe ô tô taxi biển số 81A-098.12, nhãn hiệu Kia, loại xe Morning và tiến hành khám nghiệm dấu vết, xác định các vị trí, bộ phận bị hư hỏng. Đến chiều ngày 29/10/2021, Tùng đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an TP.Pleiku trình diện, làm việc và giao nộp xe ô tô 81C-147.19; Cơ quan điều tra cũng đã tiến hành khám nghiệm dấu vết, xác định các vị trí, bộ phận bị hư hỏng của xe này. Cùng ngày, anh Giang cũng đến Cơ quan điều tra làm việc và giao nộp xe ô tô 81C-039.52 để làm rõ về vụ việc.

## 2. Các vấn đề khác:

Qua định giá, xác định trị giá thiệt hại của xe ô tô taxi biển số 81A-098.12 do TRƯƠNG CÔNG T gây ra vào ngày 28/10/2021, là 14.850.000 đồng (mười bốn triệu, tám trăm năm mươi nghìn đồng); thiệt hại của xe ô tô biển số 81C-147.19 do Tùng gây ra vào ngày 28/10/2021, là 3.250.000 đồng (ba triệu, hai trăm năm mươi nghìn đồng).

Đối với các xe ô tô đã bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an TP.Pleiku tạm giữ, qua điều tra xác định: Xe ô tô nhãn hiệu Kia, loại xe Morning, biển số 81A-098.12, thuộc sở hữu của Công ty Cổ phần Suntaxi tại Gia Lai. Xe ô tô bán tải nhãn hiệu Ford, loại xe Ranger, biển số 81C-147.19, là tài sản của bà Nguyễn Thị M; bà Mười cho TRƯƠNG CÔNG T mượn để làm phương tiện đi lại; việc T điều khiển xe này tông vào xe ô tô 81A-098.12 gây hư hỏng cho cả hai xe, thì bà M không biết và không được sự đồng ý của bà M. Sau khi kiểm tra, khám nghiệm dấu vết hư hỏng và định giá thiệt hại, Cơ quan điều tra đã xử lý trả lại các xe ô tô trên cho chủ sở hữu. Xe ô tô bán tải nhãn hiệu Toyota, loại xe Hilux, biển số 81C-039.52 là tài sản của anh Bùi Hoàng G, xe này không liên quan đến vụ án, nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh G.

Quá trình điều tra vụ án, anh Bùi Hoàng G giao nộp cho Cơ quan điều tra 01 đĩa CD ghi dữ liệu hình ảnh liên quan đến diễn biến việc TRƯƠNG CÔNG T điều khiển xe ô tô 81C-147.19 tông, làm hư hỏng xe ô tô taxi 81A-098.12, được trích xuất từ camera giám sát hành trình gắn trên xe ô tô biển số 81C-039.52. Đĩa CD này được Cơ quan điều tra niêm phong và lưu giữ vào hồ sơ vụ án.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận nêu trên.

Bị cáo TRƯƠNG CÔNG T đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

## 3. Cáo trạng của Viện kiểm sát:

Tại bản cáo trạng số: 122/CT - VKS ngày 28-7-2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai đã truy tố TRƯỞNG CÔNG T về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo TRƯỞNG CÔNG T và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về hình sự:

Tuyên bố bị cáo TRƯỞNG CÔNG T phạm tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”.

Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 178; điểm b, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 38, Điều 50; Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; xử phạt bị cáo TRƯỞNG CÔNG T với mức án từ 09 tháng đến 01 năm tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm, tính từ ngày tuyên án.

Về dân sự: Quá trình điều tra vụ án, TRƯỞNG CÔNG T đã bồi thường cho ông Nguyễn Quang Hùng (là đại diện theo ủy quyền của Công ty Cổ phần Suntaxi tại Gia Lai) số tiền 20.630.000 đồng; ông Hùng, anh Tuyển không có yêu cầu gì khác về bồi thường dân sự. Bà Nguyễn Thị Mười không có yêu cầu gì về bồi thường dân sự nên không giải quyết.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo nhất trí với quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng của bị cáo trước khi Hội đồng xét xử vào nghị án:

Bị cáo thấy việc làm của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo rất hối hận vì việc làm của mình, kính mong Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai; Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc có khiếu nại về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi bị truy tố của bị cáo:

Xét thấy lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ căn cứ để kết luận bị cáo TRƯỞNG CÔNG T phạm tội như sau:

Khoảng 22 giờ ngày 28/10/2021, tại khu vực trước số nhà 04 đường TT, thuộc phường I, TP.P, tỉnh G, do bức tức việc ông Nguyễn Hoàng T1 dẫn theo

người, đi xe taxi đến to tiếng, đánh vợ và người làm thuê của mình, nên TRƯƠNG CÔNG T điều khiển xe ô tô nhãn hiệu Ford, loại xe Ranger, biển số 81C-147.19 tông vào phía sau xe ô tô taxi Sun, biển số 81A-203.18, do anh Nguyễn Mạnh T3 điều khiển đang chở ông T1 và một số người đi cùng ông T1, làm xe taxi quay ngang đường, đầu xe hướng vào lề đường trái. Ngay sau đó, T tiếp tục điều khiển xe ô tô 81C-147.19 tông vào bên trái xe ô tô taxi 81A-203.18, làm cả hai xe cùng bị hư hỏng. Ngày 29/10/2021, T đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an TP.Pleiku trình diện. Qua định giá, xác định trị giá thiệt hại của xe taxi 81A-203.18 là 14.850.000 đồng (mười bốn triệu, tám trăm năm mươi nghìn đồng); trị giá thiệt hại của xe 81C-147.19 là 3.250.000 đồng (ba triệu, hai trăm năm mươi nghìn đồng).

Khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 quy định:

*“1. Người nào hủy hoại hoặc cố ý làm hư hỏng tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:*

Tài sản của cá nhân, tổ chức đều được pháp luật bảo vệ, mọi hành vi hủy hoại tài sản của cá nhân và tổ chức đều bị xử lý theo quy định của pháp luật. Bị cáo TRƯƠNG CÔNG T là người đã trưởng thành, có nhận thức, nhưng chỉ vì bức tức khi nghe việc ông Nguyễn Hoàng T1 đi taxi cùng một số đối tượng khác đến to tiếng, đánh vợ và người làm thuê của mình mà bị cáo đã dùng xe ô tô 81C-147.19 tông vào phía sau và bên trái xe ô tô taxi 81A-203.18 do anh Nguyễn Mạnh T1 điều khiển chở ông T1 và một số người đi cùng, làm cả hai xe cùng bị hư hỏng, qua định giá, xác định thiệt hại xe taxi 81A-203.18 là 14.850.000 đồng; trị giá thiệt hại của xe 81C-147.19 là 3.250.000 đồng. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ và gây mất trật tự tại địa phương, đã phạm vào tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 đúng như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai đã truy tố là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo một mức án tù có thời hạn tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, nhằm giáo dục bị cáo cải tạo bản thân tiến bộ là cần thiết và phòng ngừa chung cho xã hội.

[3] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

**Bị cáo có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:** Phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã bồi thường thiệt hại để khắc phục hậu quả; bị hại có đơn xin bãi nại và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bị cáo được Ủy ban nhân dân phường nơi bị cáo cư trú xác nhận từ tháng 11/2015 đến trước ngày thực hiện hành vi phạm tội luôn chấp hành tốt chính sách của Nhà nước và thực hiện tốt nghĩa vụ của công dân. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo được quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều

51; khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Vì vậy Hội đồng xét xử sẽ xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

Để quyết định mức hình phạt chính xác, phù hợp, vừa đảm bảo tác dụng cải tạo, răn đe và phòng ngừa chung. Đồng thời nêu cao tính nhân đạo và khoan hồng của pháp luật. Qua xem xét, bị cáo TRƯƠNG CÔNG T có nơi cư trú rõ ràng, có các tình tiết giảm nhẹ nêu trên. Khi thực hiện hành vi phạm tội chỉ mang tính bộc phát, đối chiếu với các quy định tại Điều 31, 32, 50, 65 của Bộ luật hình sự. Xét nên áp dụng hình phạt tù, cho bị cáo Tòng được hưởng án treo, bên cạnh sự giáo dục của gia đình và chính quyền địa phương nơi bị cáo thường trú để giám sát, giáo dục bị cáo.

[4] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp ổn định. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng: Không.

[6] Về dân sự: Quá trình điều tra vụ án, TRƯƠNG CÔNG T đã bồi thường cho ông Nguyễn Quang Hùng (là đại diện theo ủy quyền của Công ty Cổ phần Suntaxi tại Gia Lai) số tiền 20.630.000 đồng; ông Hùng, anh Tuyển không có yêu cầu gì khác về bồi thường dân sự. Bà Nguyễn Thị Mười không có yêu cầu gì về bồi thường dân sự, vì vậy Hội đồng xét xử không giải quyết.

[7] Về án phí: Bị cáo TRƯƠNG CÔNG T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào khoản 1 Điều 178; điểm b, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 38, Điều 50; Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với bị cáo TRƯƠNG CÔNG T.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo TRƯƠNG CÔNG T phạm tội “*Cố ý làm hư hỏng tài sản*”.

2. Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo TRƯƠNG CÔNG T 09 (chín) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 (một) năm 06 (sáu) tháng, tính từ ngày tuyên án 31-8-2022.

Giao bị cáo TRƯƠNG CÔNG T cho Ủy ban nhân dân phường Iakring, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai giám sát, giáo dục các bị cáo trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật này.

3. Về án phí:

Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo TRƯỞNG CÔNG T phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

**4. Về quyền kháng cáo:**

Căn cứ vào các Điều 331 và 333 của Bộ luật tố Tụng hình sự năm 2015;

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền làm đơn kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai xét xử phúc thẩm. Riêng bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền làm đơn kháng cáo yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai xét xử phúc thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

*“Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự”.*

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND tỉnh Gia Lai;
- Sở Tư pháp tỉnh Gia Lai;
- VKSND Tp. Pleiku;
- Công an Tp. Pleiku;
- Chi cục THADS Tp. Pleiku;
- Bị cáo, Người bào chữa (nếu có);
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lê Văn Nhàn**

